

NGHIÊN CỨU NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN Ở NƯỚC TA: *Góp phần nhìn lại và suy ngẫm*

Hoàng Thị Kim Quê*

- Chặng đường đầu tiên trên con đường nghiên cứu nhà nước pháp quyền ở nước ta...

Một cách ước lệ tương đối, việc nghiên cứu nhà nước pháp quyền (NNPQ) ở nước ta đã được triển khai trong hơn 15 năm trở lại đây. 15 năm so với lịch sử tư tưởng, học thuyết và thực tiễn về NNPQ của nhân loại quả là quá ngắn. Tuy vậy, hoạt động nghiên cứu NNPQ ở nước ta đã đạt được nhiều thành tựu đáng trân trọng, vừa thể hiện sự tiếp nhận khoa học có chọn lọc những quan điểm lý luận cơ bản và kinh nghiệm thực tiễn NNPQ của nhân loại, vừa có những quan điểm mang nét riêng phù hợp với điều kiện Việt Nam. Trong diễn đàn luật học, việc nghiên cứu NNPQ đã được triển khai trên diện rộng, những đề tài khoa học các cấp, các bài viết, giáo trình, các luận án hay các ấn phẩm khoa học khác. Nghiên cứu NNPQ của chúng ta đã và đang diễn trong một bối cảnh có nhiều biến đổi sâu sắc, toàn diện về kinh tế, xã hội và chính trị. Trong hoạt động nghiên cứu NNPQ, có sự tham gia của các nhà khoa học từ nhiều ngành khoa học khác nhau: triết học, sử học, văn hóa học, luật học, chính trị học, xã hội học v.v. Nghiên cứu NNPQ là một trong những thành tựu cơ bản, khởi sắc của khoa học pháp lý nước ta thời kỳ đổi mới. Những năm qua, luật học nước nhà đã bắt tay vào việc nghiên cứu một cách tương đối toàn diện, có hệ thống về NNPQ. Lúc đầu dường như công việc nghiên cứu NNPQ chủ yếu được nhận thức và triển khai từ các lĩnh vực khoa học lý luận nhà nước và pháp luật, khoa học luật hiến pháp. Dần dần, tất cả các ngành khoa học pháp lý

và nhiều ngành khoa học xã hội và nhân văn đều đã vào cuộc nghiên cứu NNPQ.

- *Thống nhất trong đa dạng - nét đặc thù của nghiên cứu NNPQ*

NNPQ đã được nghiên cứu, tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau trong khoa học pháp lý và các lĩnh vực khoa học khác. Các công trình nghiên cứu NNPQ đã xem xét cả trên bình diện lý luận chung về NNPQ, cả trên bình diện chuyên sâu về từng phương diện cơ bản, từng giá trị, yêu cầu, nguyên tắc cơ bản của NNPQ. Nghiên cứu về mô thức tổng quát nhất của NNPQ bao gồm những đòi hỏi nhất định về tổ chức thực hiện quyền lực Nhà nước. Chế độ NNPQ được thực tiễn lịch sử chấp nhận như một cách cai trị ưu việt bên cạnh những phương thức thực thi quyền lực khác...¹. Hệ thống các yêu cầu cơ bản của NNPQ bước đầu đã được đặt ra nghiên cứu như các yêu cầu: về tính pháp quyền của các thiết chế Nhà nước, thiết chế xã hội của các quan hệ giữa nhà nước và cá nhân; về tính tối thượng của pháp luật; về dân chủ; về tổ chức quyền lực theo nguyên tắc phân công, phối hợp, kiểm soát lẫn nhau; về sự độc lập của Toà án.... NNPQ đã và đang được nghiên cứu trong các lĩnh vực khoa học khác với những cách tiếp cận phong phú, sâu sắc. Có thể nhận thấy là, các công trình nghiên cứu dưới các cấp độ, quy mô lớn nhỏ khác nhau đều hướng về xây dựng các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội đáp ứng yêu cầu của NNPQ như: "cải cách hành chính, cải cách tư pháp trước yêu cầu xây dựng NNPQ", "xây dựng ý thức pháp luật và văn hóa pháp lý trong điều kiện xây dựng NNPQ"; "hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu

¹ Đào Trí Úc, Vấn đề Nhà nước pháp quyền và sự cần thiết xây dựng mô hình tổng thể bộ máy Nhà nước ta. Tạp chí Cộng sản số 23 (12/2001), tr 40 - 42

xây dựng NNPQ; hay “hương ước mới trong điều kiện xây dựng NNPQ” v.v. Thời gian gần đây đã có thêm một số công trình nghiên cứu vấn đề xây dựng NNPQ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay². Như vậy, không chỉ dừng lại ở việc nghiên cứu các giá trị, nguyên tắc, yêu cầu phổ quát, đặc trưng tiêu biểu của NNPQ nhân loại như cơ chế phân công quyền lực nhà nước; tư pháp độc lập... mà đã bước đầu khai thác các đề tài về tạo dựng các điều kiện, môi trường cho sự vận hành NNPQ ở nước ta. Những vấn đề thiết thực đã được đặt ra nghiên cứu như đổi mới sự lãnh đạo của đảng; phát huy những nhân tố tích cực trong bản sắc văn hoá dân tộc trong quá trình xây dựng NNPQ...

Trong các diễn đàn nghiên cứu NNPQ của các ngành khoa học đều tìm thấy những cái riêng trong nhận thức, quan niệm, đánh giá về NNPQ. Về khái niệm NNPQ cũng có nhiều cách tiếp cận khác nhau, như việc xác định cái gì là cốt lõi nhất của nhà nước pháp quyền: sự phân công trong quyền lực nhà nước, tính tối cao của luật; quyền con người hay dân chủ v.v³. Quan niệm rộng, đa dạng từ nhiều góc độ khác nhau như vậy là điều hợp lý, dễ hiểu bởi NNPQ là một vấn đề có nội hàm khái niệm rộng, chứ không chỉ quy về sự tổ chức quyền lực nhà nước hay tính tối thượng của pháp luật. Phải xem xét toàn diện và có hệ thống về NNPQ. Nhân quyền, pháp quyền và một nhà nước vững mạnh, trong sạch, có hiệu quả trên cơ sở xã hội công dân tự do phát triển đang là thông điệp của thời đại chúng ta. Dù được tiếp cận từ nhiều góc độ nhưng xét một cách phổ quát

nhất và đã được thừa nhận chung, NNPQ là phương thức tổ chức quyền lực nhà nước, phương thức quản lý, tổ chức xã hội với cơ chế khoa học về phân công, chế ước lẫn nhau trong tổ chức quyền lực nhà nước; đảm bảo tính tối cao của luật và sự phục tùng pháp luật; thừa nhận và bảo đảm các quyền và tự do của con người, dân chủ hoá đời sống xã hội, xây dựng và phát triển xã hội công dân. Không có dân chủ và xã hội công dân, không thể có nhà nước pháp quyền và nhà nước pháp quyền cũng chỉ có thể thành hiện thực trong xã hội công dân được phát triển lành mạnh⁴.

- Nhận thức, cảm nhận, nhu cầu và thực hành NNPQ đã từng bước đi vào đời sống xã hội

Trong những năm gần đây, toàn xã hội, từng người dân đã dần dần làm quen với khái niệm NNPQ, bắt đầu cảm nhận, nhận thức và thực hành về NNPQ. Những giá trị phổ biến của NNPQ như dân chủ, nhân đạo, công bằng, tự do, quyền con người; tư pháp khách quan, độc lập; hành pháp mạnh, hiệu quả, thuận tiện đã và đang được hiện thực hóa vào tâm hồn, trí tuệ Việt, nếp sống Việt; ứng xử Việt và đất Việt. Nhu cầu về công lý, công bằng, tự do, nhu cầu tìm hiểu, vận dụng pháp luật, an toàn pháp lý; sử dụng các dịch vụ pháp lý v.v. đã dần dần đi vào nếp nghĩ, tư duy, đòi hỏi, ứng xử thường nhật của người dân trong quan hệ với nhau và với nhà nước. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật những năm qua không chỉ trang bị cho công dân các kiến thức pháp luật mà còn xây dựng từng bước tính tích cực công dân trong việc bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của mình. Trong sổ tay “cẩm nang cuộc sống thời hiện đại”, đã bổ sung thêm chuyên mục các kỹ năng trong giao dịch pháp lý, sử dụng các dịch vụ pháp lý v.v. Từ những quy định bất cập, chưa hợp lý và không khả thi, gây sự

² Lê Minh Quân, Xây dựng nhà nước pháp quyền đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2004

³ Viện nghiên cứu khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp, Xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam, Kỷ yếu Hội thảo đề tài KX. 05. 07 tại Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 1993, tr 9 - 20, 34, tr. 102, Viện nghiên cứu Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp, Xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam, Kỷ yếu Hội thảo đề tài KX. 05. 07, tại Hà Nội, tháng 6 năm 1992, tr 72.

⁴ Xem, Manop G. N. Những cơ sở và nguyên tắc hiến định của nhà nước pháp quyền, Matxcova, 1995, Bản tiếng Nga, tr 245, Ladaep V. V Lý luận nhà nước pháp quyền, Nxb Luật học, Matxcova, 1994, bản tiếng Nga, tr 293

bất bình trong dư luận xã hội đến sự yếu kém về chất lượng cung cấp dịch vụ và văn hoá kinh doanh chưa cao như trong sự cố tắc nghẽn mạch điện thoại di động v.v, đều đã được dư luận xã hội quan tâm. Một người dân sau bao nhiêu năm trời lặn lội trong vòng lao lý tưởng chừng tuyệt vọng, nay được bồi thường oan sai, và như cảm nhận được về một NNPQ đang hiện hữu trong đời sống thường ngày của họ. Trong nhiều trường hợp, dưới tác động của thời cuộc và cả sự nhận thức, cảm nhận chưa đúng đắn về NNPQ và xã hội công dân, các quan hệ pháp lý sẽ đẩy quan hệ tình cảm xuống hàng thứ yếu. Thay vì ý thức bốn phận đạo đức như trước đây, con người ý thức về quyền pháp lý nhiều hơn và nhiều khi đi đến chỗ thái quá, cực đoan, cá nhân chủ nghĩa⁵. Tất cả những gì đang diễn ra trên phương diện lý luận và thực tiễn là những tín hiệu khả quan, chứng tỏ một điều rằng, NNPQ hoàn toàn là khả năng và hiện thực trong điều kiện Việt Nam.

- Xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam - cái phổ biến và cái đặc thù

Lý luận về NNPQ là *một lý luận mở trên nền thực tiễn đa dạng, sinh động ở các quốc gia, dân tộc khác nhau*. Xét trên bình diện phổ quát, việc xây dựng NNPQ phải thực hiện theo một hệ thống các nguyên tắc, "đặc điểm" được thừa nhận chung. Các tiêu chí này xuất phát từ những yêu cầu cơ bản nhất của NNPQ, được đánh giá trên những cấp độ, bình diện nhất định, phụ thuộc vào những điều kiện cụ thể của mỗi quốc gia. Không có một khuôn mẫu chung, không có một nhà nước pháp quyền siêu hình, chung chung, nhập khẩu "nguyên chiếc" từ bên ngoài vào. Yếu tố hiện đại, nhân loại và dân tộc luôn luôn là cơ sở, là định hướng của xây dựng NNPQ. Bởi lẽ, tách rời những điều kiện

khách quan của đất nước, tách rời các yếu tố nội sinh của dân tộc cũng như yếu tố thời đại, xu thế hội nhập quốc tế thì không thể có một NNPQ nào có thể tồn tại được. Nhà nước có sức mạnh, hiệu quả phải là một nhà nước hợp lý, được thực tiễn xã hội, người dân chấp nhận và phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Những tiêu chí, nguyên tắc, yêu cầu của NNPQ mới chỉ là những cái chung phổ biến mà các quốc gia cần tuân theo trong quá trình xây dựng. Tuy nhiên, cái phổ biến không thể tồn tại bên ngoài cái đặc thù, cá biệt, đơn nhất. Do vậy, chỉ có những nguyên tắc mang tính định hướng chung chứ không thể tồn tại theo một khuôn mẫu duy nhất và phổ quát⁶. NNPQ được nhận thức và xây dựng trong những điều kiện cụ thể vô cùng đa dạng ở các quốc gia, dân tộc. Đó là biện chứng của cái phổ biến và cái đặc thù, cái nguyên tắc và cái ngoại lệ. Và suy cho cùng, nhà nước đó phải hướng tới những mục tiêu nhất định, phải lấy hiệu quả phục vụ con người, xã hội làm thước đo. Hiệu quả, tính hợp lý, đúng đắn của mỗi một nhà nước đến lượt mình lại được trải nghiệm, kiểm định trong chính những điều kiện cụ thể của mỗi quốc gia trong ngôi nhà chung thế giới. Sự thống nhất trong đa dạng, độc lập dân tộc và giao lưu, hội nhập khu vực và quốc tế đã và đang là thông điệp của thời đại chúng ta. NNPQ đang từng bước được tạo dựng trong một môi trường quốc gia, dân tộc và quốc tế như vậy đó. Như vậy, tất yếu sẽ có những nguyên tắc quy luật chung giá trị phổ quát, phép biện chứng giữa tính phổ biến và tính đặc thù chỉ ra rằng: trong quá trình xây dựng NNPQ ở nước ta phải nghiên cứu, học tập lý luận và kinh nghiệm thực tiễn nước ngoài một cách có chọn lọc, làm sao để có thể đưa được chúng vào điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của dân tộc Việt.

- Một số vấn đề cần quan tâm nghiên cứu sâu rộng hơn về NNPQ

⁵ Huỳnh Khái Vinh (chủ biên), Một số vấn đề về lối sống, đạo đức, chuẩn giá trị xã hội, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2001; Nguyễn Chí Mỳ, Nguyễn Thế Kiệt, Sự biến đổi của thang giá trị đạo đức trong xã hội ta hiện nay và việc nâng cao phẩm chất đạo đức của cán bộ, tạp chí Cộng sản số 15/(8/1998

⁶ Xem, Đỗ Trung Hiếu, Một số suy nghĩ về xây dựng nền dân chủ ở Việt Nam hiện nay, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội 2004, tr 141-143

Về lý luận, cần triển khai việc nghiên cứu đa ngành, liên ngành và chuyên ngành về NNPQ. NNPQ là một kiểu tổ chức xã hội ở trình độ cao, có nội hàm khái niệm rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, là hiện tượng chính trị - pháp lý phức tạp, được biểu hiện trên nhiều cấp độ khác nhau. Các đặc điểm của NNPQ nằm trong một tổng thể, liên quan mật thiết với nhau và chỉ có ý nghĩa thực sự khi tác động, hỗ trợ lẫn nhau. Ví như sự phân công và phối hợp chỉ được thực hiện đầy đủ khi hội tụ đồng thời các điều kiện và trong một môi trường pháp luật nhân văn, tất cả vì con người. Điều đó cũng có nghĩa là cần phải nghiên cứu *cơ sở pháp lý và áp dụng cơ sở pháp lý của cơ chế phân công - phối hợp - kiểm tra, giám sát* lẫn nhau trong tổ chức quyền lực nhà nước giữa các ngành lập pháp, hành pháp và tư pháp... Cơ chế phân định, phân công trong tổ chức quyền lực nhà nước không có mục đích tự thân mà nhằm hạn chế đến mức thấp nhất sự độc đoán, chuyên quyền và vi phạm quyền con người, đồng thời có sự tương tác, sự độc lập tương đối giữa các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp⁷. Do vậy, các quốc gia chỉ có thể nghiên cứu, tiếp thu những hạt nhân hợp lý, ưu việt chung nhưng phù hợp với điều kiện của mình từ cơ chế phân chia quyền lực của các quốc gia tiên tiến chứ không thể vận dụng nguyên mẫu, trọn gói. Thực tiễn về tổ chức quyền lực nhà nước nhiều quốc gia phát triển đã chứng minh điều đó, không có mô hình nhà nước nào là khuôn vàng thước ngọc cho các quốc gia khác nhau cả.

Nghiên cứu tính chất pháp quyền trong mọi thiết chế nhà nước và xã hội, mọi hành vi của nhà nước và cá nhân; từ cách thức làm luật, thực thi luật; cung cấp dịch vụ pháp luật; từ cơ chế phân công trong tổ chức nhà nước đến năng lực, kỹ năng điều hành xã

hội, năng lực kiểm soát các hoạt động xã hội bằng pháp luật trên cơ sở đạo đức xã hội. Nếu chỉ nhấn mạnh một phương diện nào đó của NNPQ đều là phiến diện, bởi lẽ, phương diện này, yêu cầu này của NNPQ chỉ có thể là hiện thực trong mối quan hệ với các phương diện, yêu cầu khác. Một hệ thống pháp luật đầy đủ, đúng đắn chỉ có ý nghĩa thực sự khi có một đội ngũ những con người có văn hóa pháp luật và văn hóa đạo đức. Thượng tôn pháp luật nhưng là pháp luật như thế nào, có phù hợp với lợi ích chính đáng của các công dân không; có hài hòa giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng, quốc gia, dân tộc không... Quản lý xã hội bằng pháp luật nhưng không đồng nghĩa với việc tạo dựng một rừng luật lệ, quy tắc phức tạp, mâu thuẫn, không phù hợp cuộc sống, dẫn đến tình trạng lạm lách, vòng qua pháp luật... Sử dụng pháp luật nhưng phải đúng pháp luật, có lương tâm, đạo đức, không đồng nghĩa với sử dụng luật để thực hiện hành vi sai trái đạo đức.

NNPQ nhìn từ những yêu cầu mà xã hội trông đợi, kỳ vọng ở nhà nước thì đó phải là một nhà nước hiệu quả, vai trò tương xứng với năng lực; luật pháp phải thể hiện được lợi ích chính đáng của người dân, họ được tự do làm những gì mà pháp luật không cấm... Và, việc "đem lại cuộc sống thật sự làm người cho tất cả mọi người là vai trò của nhà nước hiện đại"⁸. Cái gì có lợi, cái gì tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân thì nhà nước phải làm. Do vậy, nếu chỉ có cơ chế phân công, kìm chế lẫn nhau giữa các ngành quyền lực hay nguyên tắc tính tối cao của luật không thôi cũng chưa thể có được một nhà nước hiệu quả mà xã hội cần. Ngày nay, cả thế giới đang phải tự duy lại nhà nước theo nhiều hướng như nhà nước hợp lý, nhà nước phát triển⁹. Quan điểm tiến bộ, tiên phong về một nhà nước pháp quyền, dân chủ đã từng được

⁷ Xem: Lê Minh Tâm, Bàn về tính thống nhất của quyền lực nhà nước và sự phân công, phối hợp trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp, tạp chí Luật học, số 5/2003, tr. 40 - 45

⁸ O. Ysumirrō, M. Takahara, S. Bikishimoto: Chính trị và kinh tế Nhật bản, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr. 30

⁹ Nhà nước trong một thế giới đang chuyển đổi, Ngân hàng thế giới, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 13,

các nhà kinh điển của chúng ta đề cập: sự phát triển của lịch sử đương đại đang đòi hỏi nhà nước mà "quyền lực này trở thành một sức sống của bản thân xã hội, chứ không phải là một lực lượng thống trị và nô dịch xã hội"¹⁰.

- NNPQ không chỉ là kết quả mà là quá trình lâu dài

Trên bình diện lý thuyết và thực tiễn về NNPQ, nhân loại đã đi từ tư tưởng, đến học thuyết và đến hiện thực. Nghiên cứu đặc thù của quá trình tạo dựng NNPQ Việt Nam. Xây dựng NNPQ ở nước ta là quá trình đổi mới và hoàn thiện nhà nước, pháp luật, xây dựng xã hội công dân theo các tiêu chí cơ bản của NNPQ. Xây dựng NNPQ Việt Nam cũng chính là quá trình khai thác, phát huy những vốn quý trong văn hoá truyền thống của dân tộc ta, hạn chế, khắc phục những gì tiêu cực trong tư tưởng, tâm lý, thói quen ứng xử trái với tư tưởng của NNPQ. Quá trình xây dựng các lĩnh vực của NNPQ quả là vô cùng phức tạp, lâu dài, không thể một sớm một chiều mà "hoàn thành" được. NNPQ có nội hàm khái niệm rộng lớn, và lẽ đương nhiên vẫn là một nhà nước với đầy đủ các đặc trưng cơ bản của nó nhưng là một nhà nước mạnh, trong sạch, hiệu quả vì mục đích phục vụ con người và sự phát triển bền vững của xã hội, vì những lý tưởng cao đẹp được hóa thân vào cuộc sống của con người ở mỗi quốc gia, dân tộc. Khẳng định tính tất yếu khách quan của quá trình xây dựng NNPQ, cần quan tâm hơn nữa đến các điều kiện, môi trường cho việc nhận thức và thực hành đúng đắn về NNPQ. Để vận hành được các yêu cầu của NNPQ, cần phải có những điều kiện cần và đủ trong suốt cả quá trình. Không thể xác định được giai đoạn "thi công" NNPQ khi nào thì kết thúc được bởi vì NNPQ không chỉ thực hiện một lần là xong. Xây dựng NNPQ trong điều kiện của Việt Nam với những nhiệm vụ cơ bản là phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền dân chủ, xây dựng xã

hội công dân; đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

- Nghiên cứu về xã hội công dân

Nghiên cứu NNPQ mà lại không quan tâm đến vấn đề xã hội công dân thì quả là còn thiếu sót, bởi lẽ, chính xã hội công dân là cơ sở xã hội cho sự tồn tại, phát triển và sự kiểm nghiệm đổi mới với NNPQ. Xây dựng một xã hội công dân phát triển lành mạnh trên cơ sở **sự đồng thuận xã hội và cơ chế phản biện xã hội là một trong những điều kiện tất yếu khách quan của quá trình xây dựng NNPQ Việt Nam**. Xã hội công dân, từ một góc nhìn, đó chính là sự tập hợp các cá nhân tự do cùng với các tổ chức thích hợp của mình trong hàng lang pháp lý và đạo đức với một nhà nước hiệu quả. Do vậy, cần quan tâm từng bước xây dựng văn hoá pháp lý, cải thiện mối quan hệ giữa nhà nước và cá nhân trong tất cả các lĩnh vực quan hệ xã hội. Sống theo pháp luật, đạo đức phải trở thành lẽ sống, lối sống, được tôn trọng, khuyến khích trong thời kỳ đổi mới. Không chỉ lên án, xử lý hành vi vi phạm pháp luật mà còn quan tâm khuyến khích, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho những hành vi hợp pháp, hợp đạo đức.

Pháp luật có khả năng chống lại sự lạm quyền, độc tài, giới hạn quyền lực nhà nước, song trong thực tế, để làm được điều này còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó nhà nước có vai trò tối quan trọng. Pháp luật không thể chống lại sự tùy tiện của nhà nước nếu như nhà nước không tự ý thức về sự tự hạn chế mình. Để thực hiện được mong muốn này của pháp luật cũng như của toàn xã hội, cần phải có cơ chế pháp lý ràng buộc, giới hạn, kiểm soát quyền lực nhà nước. Chính vì vậy, NNPQ là nhà nước có khả năng chống lại các hiện tượng và xu hướng lạm quyền mạnh nhất. Pháp luật chỉ thực sự là đại lượng của công bằng, tự do, dân chủ khi có sự tham gia, sự kiểm soát và sự phán xét của xã hội trên cơ sở năng lực và phẩm hạnh đạo đức của các nhà làm luật. Mục đích

¹⁰ C. Mác và ph, Anghen, toàn tập, tập 17, tr. 718

cao cả, nhiệm vụ thường trực của NNPQ không gì khác hơn là vì con người, do đó, nghiên cứu yếu tố con người cũng là một trong những hướng ưu tiên trong thời gian tới. Con người ở trong và bên ngoài các văn bản pháp luật, ở những yếu tố không nằm trong luật pháp. NNPQ phải gắn với một nền lập pháp, hành pháp và tư pháp trong sạch, vững mạnh, có trí tuệ và đạo đức, bảo vệ được con người - giá trị cao quý nhất trong bầu trời. Pháp luật liên quan trực tiếp đến yếu tố con người và phải luôn hướng tới các giá trị - *chân - thiện - mỹ - ích*. Con người trong xã hội pháp quyền phải xử sự theo pháp luật và đạo đức xã hội, cần kiệm liêm chính, chí công, vô tư ngày nay phải được xác lập trên nền tảng cái đúng, nền tảng pháp luật¹¹. Và: "đem lại cuộc sống thật sự làm người cho tất cả mọi người là vai trò của nhà nước hiện đại"¹². Cái gì có lợi, cái gì tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân thì nhà nước phải làm. Nghiên cứu tính pháp lý trong các vấn đề đạo đức và ngược lại, phương diện đạo đức trong các vấn đề pháp luật. Cần triển khai sâu rộng nghiên cứu xã hội học pháp luật, luật học so sánh, triết học pháp luật, lý luận nhà nước và pháp luật. Hiệu lực và hiệu quả của pháp luật lâu nay chưa được quan tâm thỏa đáng. Đi tìm lý do của việc luật pháp chưa được tôn trọng và thực thi không thể chỉ ở khâu "nhận thức, ý thức pháp luật còn yếu kém của người dân...". Phải xem nguyên nhân pháp luật không được thi hành từ chính nhà nước chứ không chỉ ở các đối tượng tác động của pháp luật là người dân. Luật pháp muốn có hiệu lực, hiệu quả thì ngoài sức mạnh của công quyền, còn phải huy động cả sức mạnh của tư tưởng, tinh thần, nếu không pháp luật sẽ có nguy cơ trở thành vô hiệu.

¹¹ Trường Lưu (chủ biên), Văn hoá và tiến bộ xã hội, Viện Văn hoá, Nxb Văn hoá thông tin Hà Nội, 1998, tr. 373

¹² O. Ysumirrō, M. Takahara, S. Bikishimoto: Chính trị và kinh tế Nhật bản, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr. 30

- Nghiên cứu về tính tối cao của các đạo luật pháp quyền

Ai ai cũng biết đến một trong những nguyên tắc, tiêu chí nhận diện NNPQ là đảm bảo tính tối cao của các đạo luật cũng như sự ngự trị, thượng tôn pháp luật...Vai trò hàng đầu của pháp luật được đảm bảo bằng nhiều cách trong đó có việc xác lập và thực hiện sự kiểm soát tính tối cao của các đạo luật. Trong hệ thống pháp luật, các đạo luật phải chiếm ưu thế, các đạo luật phải đồng bộ, có hệ thống trong tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội nhưng phải là những *đạo luật pháp quyền*. Như vậy, cái mà chúng ta cần tập trung ở chiến lược lập pháp là phải sớm có thêm những đạo luật pháp quyền. Hậu quả gì sẽ xảy ra nếu con người ta phải tuân thủ những luật không mang tính pháp quyền, dưới các dạng thức khác nhau: không công bằng, không hợp lý, không phù hợp với lợi ích chính đáng của các cá nhân và điều kiện khách quan... Quy định pháp luật công bằng, nhân văn song chỉ có ý nghĩa thực sự khi có một bộ máy công quyền đủ năng lực và phẩm chất đạo đức áp dụng. Nền tư pháp trong NNPQ cần phải đủ năng lực và phẩm chất đạo đức để bảo vệ, bênh vực các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các cá nhân...¹³.

Chúng ta đã đi qua một chặng đường đầu tiên với nhiều khó khăn, vất vả trong việc nghiên cứu, tìm hiểu NNPQ và đưa những giá trị, yêu cầu của NNPQ vào thực tiễn Việt Nam. Cần tổ chức những diễn đàn khoa học, nơi hội tụ trí tuệ của các nhà khoa học, các nhà thực tiễn để cùng nhau nhìn lại, đánh giá, suy ngẫm và đặt ra những hướng nghiên cứu mới, đáp ứng yêu cầu bức xúc của công cuộc xây dựng NNPQ Việt Nam vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

¹³ Thông tin khoa học pháp lý, Chuyên đề về các giải pháp chống hình sự hóa các giao dịch dân sự, kinh tế, Viện nghiên cứu Khoa học pháp lý Bộ Tư pháp, số 9/2001, tr 17